

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B5**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032710	Phạm Nhật	Duy	06/05/2007			7	8.0				6.0		6.7
2	2254802032712	Dương Gia	Hân	19/09/2007			6	8.0				9.3		8.5
3	2254802032713	Phạm Trung	Hiếu	02/10/2007			6	7.0				4.3	0.0	5.2
4	2254802032714	Lữ Minh	Huy	21/11/2007			6	7.0				6.3		6.4
5	2254802032715	Nguyễn Thanh	Huy	21/10/2007			6	7.0				6.3		6.4
6	2254802032716	Văn Nhựt	Huy	24/01/2007			5	7.0				6.8		6.6
7	2254802032717	Mai Minh	Khang	10/06/2007			6	8.0				5.8		6.4
8	2254802032718	Lư Tuấn	Khanh	02/04/2007			6	6.0				0.0	0.0	2.4
9	2254802032719	Nguyễn Bảo	Khương	17/01/2007			7	7.0				6.0		6.4
10	2254802032720	Lê Văn Bảo	Linh	17/08/2007			6	7.0				7.0		6.9
11	2254802032721	Võ Minh	Luân	05/01/2003			8	9.0				6.8		7.5
12	2254802032722	Hồ Minh	Mẫn	09/09/2007			6	8.0				7.0		7.1
13	2254802032724	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/12/2007			6	7.0				6.5		6.6
14	2254802032725	Nguyễn Thị Thùy	Như	06/07/2007			6	6.0				8.3		7.4
15	2254802032726	Nguyễn Lê Minh	Nhựt	28/11/2006			7	8.0				7.3		7.4
16	2254802032727	Hồ Cao	Phong	21/03/2007			6	7.0				6.0		6.3
17	2254802032728	Lê Văn	Phúc	01/06/2007			6	7.0				5.3		5.8
18	2254802032729	Nguyễn Hoàng	Phúc	21/08/2007			6	7.0				6.0		6.3
19	2254802032730	Nguyễn Thanh	Phúc	28/07/2007			7	8.0				6.5		7.0

Châu Đốc, ngày 18 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy